

Bản án số: 110/2022/HS-ST

Ngày: 15-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chung

2. Ông Nguyễn Duy Biên

- Thư ký phiên toà: Bà Lữ Thị Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Kim Duy Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 11/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình T - Sinh ngày: 10/11/1983, tại X, huyện T, tỉnh N; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh N An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12 Con ông: Nguyễn Đình H (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị B - Sinh năm 1956; Có vợ: Lữ Thị N - Sinh năm 1982, Có 02 con đều sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2004, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2019 và đã nộp xong án phí)

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 30/4/2022 cho đến nay. Hiện bị can đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghi Sơn.

2. Nguyễn Văn Q - Sinh ngày: 18/10/2000, tại xã Q, huyện Q, tỉnh N; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông:

Nguyễn Đình T (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T - Sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ

Tiền án: Ngày 06/5/2021, bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 61/2021/HSST).

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 19/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 96/2022/HSST).

Hiện bị cáo đang chấp hành án theo quyết định thi hành án hình phạt tù số 214/2022/QĐ-CA ngày 24/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tại trại tạm giam Công An tỉnh Nghệ An.

**Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Mai Thùy Linh - Là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q (Có mặt);

** Người bị hại:* Anh Vũ Anh T – sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ : Tiểu khu 2, phường H, thị xã N, tỉnh T;

** Người làm chứng:* Chị Lê Thị L – Sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ : Tiểu khu 2, phường H, thị xã N, tỉnh T;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Q (*T và Q là anh em họ*) đang làm lao động tự do tại thành phố T, tỉnh N. Sáng ngày 12/4/2022, Tuấn điều khiển xe mô tô BKS 37L2-455.68 chở Q từ thành phố T về quê. Đến 09h15’ cùng ngày, khi đến khu vực ngã tư chợ Còng thuộc tiểu khu 2, phường H, thị xã N, T nảy sinh ý định tìm tài sản để trộm cắp nên điều khiển xe vào khu vực chợ, dừng trước cửa hàng bán hoa quả của gia đình anh Vũ Anh T ở tiểu khu 2, phường H, thị xã N. Trước khi vào cửa hàng, T bảo Q nổ máy sẵn, về số 2 chờ T, khi nào T ra thì đi, Q hiểu ý T bảo nổ máy xe chờ T trộm được tài sản sẽ lên xe nhanh chóng tẩu thoát nên đồng ý thực hiện theo. T vào cửa hàng, gặp chị Lê Thị L (*vợ anh Vũ Anh T*) giả vờ hỏi mua hoa quả, để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Lúc này, T thấy chiếc điện thoại di động OPPO Renno 6 màu xanh dương của anh Vũ Anh T để trên bàn, lợi dụng lúc chị L không để ý, T lấy chiếc điện thoại di động trên bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài, lên xe Q điều khiển chở T quay lại thành phố T, tỉnh N. Trên đường đi, T tháo vút sim điện thoại và trong lúc dừng nghỉ tại một quán nước ven đường thì T nói với Q là trộm được 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO có giá khoảng 2.000.000 đồng, do chưa có điện thoại dùng nên T để lại sử dụng, nói khi nào có tiền sẽ đưa cho Q, Q đồng ý. Đến chiều tối cùng ngày, T và Q điều khiển xe mô tô chở nhau về nhà tại xã Q, huyện Q, tỉnh N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐGTS, ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno 6 màu xanh dương và 01 thẻ sim điện thoại của anh Vũ Anh T nêu trên trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.025.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, tài liệu gồm:

- Nguyễn Đình T giao nộp 01 mũ bảo hiểm màu đen, phía trước có dòng chữ NIKE JUST DOIT màu trắng + 01 áo khoác màu đen (loại áo dài tay có khóa kéo phía trước) + 01 quần vải màu xám trắng + 01 đôi giày màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno 6 màu xanh dương.

- Anh Vũ Anh T và người liên quan giao nộp 01 USB màu đen, nhãn hiệu HP, bên trong có 01 tệp VIDEO, dung lượng 44,8MB + 01 USB màu đen, nhãn hiệu HP, bên trong có 02 tệp VIDEO, dung lượng 30,3MB + 01 USB màu đen, nhãn hiệu HP, bên trong có 01 tệp VIDEO, dung lượng 1,75GB đều chứa video ghi lại hình ảnh có liên quan đến nội dung vụ án.

Sau khi tiến hành định giá tài sản, xác định thiệt hại và xác định nguồn gốc tài sản; xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno 6 màu xanh dương cho anh Vũ Anh T và trả lại 01 mũ bảo hiểm, 01 áo khoác, 01 quần vải và 01 đôi giày cho anh Nguyễn Đình T là chủ sở hữu tài sản.

Đối với 03 USB có chứa các tệp VIDEO, sau khi giám định được đưa vào lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 37L2-455.68, Tuấn và Quân sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của Nguyễn Đình T, hiện đang là vật chứng trong một vụ án khác do Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh N quản lý, phục vụ xét xử nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn không thu giữ, xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Anh Tuấn đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 113/CT-VKSNS ngày 09/8/2022 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Đình T.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56, Điều 17, Điều 58 và 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Văn Q.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

+ Nguyễn Đình T từ 07 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam (30/4/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ **Nguyễn Văn Q từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Tổng hợp với 38 tháng tù tại bản án số 96/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/04/2022. Nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến ngày 09/7/2020, theo bản án số 61/2021/HSST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội**

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

+ Anh Vũ Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno 6 màu xanh dương, Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Nguyễn Đình T 01 mũ bảo hiểm, 01 áo khoác, 01 quần vải và 01 đôi giày cho anh Nguyễn Đình T là chủ sở hữu tài sản vì không liên quan đến vụ án nên đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS 37L2-455.68, T và Q sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của Nguyễn Đình T, hiện đang là vật chứng trong một vụ án khác do Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh N quản lý nên đề nghị HĐXX không xem xét.

*** Quan điểm bà Mai Thùy Linh trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q đề nghị HĐXX xem xét cụ thể:**

Về tội danh: Thống nhất với bản cáo trạng số 113 ngày 09/08/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q với tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Về phần hình phạt: HĐXX xem xét trước khi quyết định hình phạt cụ thể:

- *Về diễn biến, nguyên nhân, hoàn cảnh và mục đích của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của cáo Q chỉ là nhất thời và hoàn toàn bị động trước lời nói và hành vi của T. Hơn nữa, sau khi T lấy được chiếc điện thoại thì Q cũng chưa được hưởng bất kỳ lợi ích gì từ việc giúp sức cho T lấy trộm tài sản.

- *Xét về vai trò và hậu quả của hành vi phạm tội:* Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc kỹ lưỡng và chuẩn bị từ trước. Trong đó T là người khởi xướng và cũng là người thực hành nên có vai trò chính. Còn Q tham gia với vai trò là người giúp sức cho T. Hơn nữa đây là vụ án

ít nghiêm trọng. Do đó đề nghị HĐXX xem xét đến tính chất vụ án, cũng như vai trò của từng bị cáo để tuyên một hình phạt phù hợp.

- *Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong suốt quá trình điều tra và cho đến phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, mong muốn được sớm trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội. Điều này thể hiện tại các biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung đối với bị cáo, các lời khai đều có sự đồng nhất không có sự thay đổi giúp các cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vụ án nhanh chóng. Vì vậy đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chỉ vì nhất thời mà có hành vi phạm tội. Vì vậy rất mong Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo cũng như thái độ thành khẩn khai báo trong suốt quá trình cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vụ án và tình tiết giảm nhẹ ở trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo Nguyễn Văn Q hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ để bị cáo thấy được sự nghiêm minh, công bằng của pháp luật nhưng đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo được sửa chữa những sai lầm, cố gắng rèn luyện để trở thành một người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

[1.1] Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về quyết định, hành vi tố tụng của Tòa án nhân dân Thị xã Nghi Sơn: Ngày 31/8/2022 Tòa án nhân dân Thị xã Nghi Sơn ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử, trong quyết định vụ án được đưa ra xét xử vào hồi 07h30 phút ngày 15/9/2022. Tuy nhiên do bị cáo Q đang bị tạm giam trong vụ án khác tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An nên Tòa án không thể tổng đạt đúng thời hạn cho bị cáo được, mà đến khi trích xuất bị cáo về để xét xử thì Tòa án mới giao được quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa cả bị cáo Nguyễn Văn Q, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo Nguyễn Đình T đều thống nhất đề nghị không hoãn phiên tòa mà tiếp tục đưa vụ án ra xét xử. Do đó TAND Thị xã Nghi Sơn vẫn tiến hành xét xử vụ án bình thường nên hành vi,

quyết định tố tụng của TAND Thị xã Nghi Sơn đã thực hiện đối với các bị cáo đều hợp pháp (Điều 277 và Điều 286 BLTTHS).

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, các bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tang vật vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Do đó có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Các bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được "Trộm cắp tài sản" là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song, do muốn có nhiều tiền để tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng hành vi của các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau. Do đó khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo cần phải xem xét vai trò, nhân thân cũng các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt nhằm đảm bảo và phù hợp với pháp luật

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

* Đối với Nguyễn Đình T: Tuy không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có đến 04 lần xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mình mà ngày sau khi chấp hành án xong trở về địa phương thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp. Điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật và cố ý thực hiện tội phạm. Với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ đó là: Sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động mà Tuấn trộm cắp được cho Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn để phục vụ điều tra và trả lại cho người bị hại; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

* Đối với Nguyễn Văn Q: Bị cáo không có tiền sự, nhưng có 01 tiền án và có nhân thân xấu. Tính đến thời điểm xét xử bị cáo cũng đã có tới 02 lần bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng bị cáo vẫn chứng nào tật ấy, "Ngựa quan đường cũ". Lần này bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" được

quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Tính đến thời điểm xét xử thì bản án số 96/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An đã có hiệu lực pháp luật nên Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS 2015 để tổng hợp 02 bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

+ Anh Vũ Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Renno 6 màu xanh dương, Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét;

+ Nguyễn Đình T 01 mũ bảo hiểm, 01 áo khoác, 01 quần vải và 01 đôi giày cho anh Nguyễn Đình T là chủ sở hữu tài sản vì không liên quan đến vụ án nên HĐXX không xem xét;

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS 37L2-455.68, Tuấn và Quân sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của Nguyễn Đình T, hiện đang là vật chứng trong một vụ án khác do Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An quản lý nên HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Đình T.

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56, Điều 17, Điều 58 và 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Văn Q.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Q đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Xử phạt:

+ Nguyễn Đình T 10 (mười) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (30/4/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

+ Nguyễn Văn Q 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp với 38 tháng tù tại bản án số 96/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 48 (bốn tám) tháng, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/04/2022. Nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến ngày 09/7/2020, theo bản án số 61/2021/HSST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo và người bào chữa, vắng mặt bị hại tại phiên tòa. Tuyên bố những người có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị hại
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tĩnh

Lê Thị Lâm

Lê Thị Hạnh